

Bản án số: **19/2020/HSST.**

Ngày: 02/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Ty;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Nhi;

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Đình Mão – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/6/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kbang, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 17/4/2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn C, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/8/2001, tại xã Đ, huyện K, Gia Lai; Trú tại: Thôn 5, xã Đông, Kbang, Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản. Là con nuôi bà Đặng Thị Q.

Bị cáo tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

- Anh Đinh T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Làng L, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai;

Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 18/3/2004, Người giám hộ cho Nguyễn Ngọc T là bà Đặng Thị L, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Thôn Tú Thủy 2, xã Tú A, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

Có mặt tại phiên tòa.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai;

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/11/2019, Đặng Văn C một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81H1-063.32 (xe của bà Nguyễn Thị Mỹ L sinh năm:1983, trú tại tổ

dân phố 10, thị trấn K, huyện Kbang) đi đến nhà Nguyễn Ngọc T (sinh ngày:18/3/2004), trú tại Tú Thủy 2, Tú A, thị xã A, tỉnh Gia Lai rủ Trình đi ra thị xã A chơi. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81H1-063.32 chở T ngồi sau đi theo tỉnh lộ 669 ra thị xã A, trên đường đi C nói với T đi gặp nhà nào có gà thì trộm về bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. C và T đi từ xã T đến Thị xã A, sau đó quay về xã T, Thị xã A nhưng không phát hiện được gia đình nào có gà để trộm. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi đến làng Lọt, xã Đ, huyện K. Trên đường đi thì phát hiện nhà anh Đinh T (sinh năm 1991), trú tại làng L, xã Đ, huyện K có một chuồng gà phía sau nhà, C dừng xe ở sát mép đường bên phải hướng xã Đ đi xã N cách nhà anh T khoảng 50 mét. Cả hai đi bộ vòng ra phía sau nhà, rồi đi vào trong khu vườn được rào bằng lưới, bên trong có 01 chuồng gà. T chui qua lưới rào và đi tới chuồng gà, đưa tay vào trong bắt lấy một con gà mái, nặng khoảng 02 kg đưa cho C ôm giữ, rồi tiếp tục đưa tay vào bắt gà thì những con gà trong chuồng hoảng sợ kêu to. Lúc này anh T ở trong nhà nghe thấy gà kêu liền lấy đèn pin ra phía sau nhà kiểm tra thì phát hiện có người ở phía sau chuồng gà. Thấy ánh đèn pin T, C liền bỏ chạy. Sau khi phát hiện có người trộm gà anh T hô hoán, liền chạy sang nhà anh Đinh K ở cùng làng nói về việc bị kẻ gian đột nhập trộm gà, rồi hai người quay lại truy đuổi. Trong lúc bị phát hiện và bỏ chạy, C đã vứt bỏ lại con gà ở gần rẫy mía và đôi dép nhựa màu đen, khi anh T và K truy đuổi thì Công và T đã chạy sâu vào trong bãi mía trôn nên không truy bắt được, anh Tóc quay lại nhặt con gà đưa về nhà và báo cho anh Đinh B là Công an xã Đ biết nội dung sự việc để tiếp tục tìm kiếm thì phát hiện một xe mô tô biển kiểm soát: 81H1-063.32 vắng chủ, Công an xã đã đưa về lập biên bản tạm giữ chiếc xe trên. C và T trôn trong bãi mía đến khi không nghe thấy tiếng mọi người truy đuổi thì quay lại chỗ để xe thì không thấy xe nữa. Cả hai đi bộ về nhà T ngủ, đến khoảng 09 giờ ngày 15/11/2019 nhận thức được hành vi vi phạm của mình cả hai đi đến Công an xã Đ huyện K đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp gà nhà anh Tóc.

Công an xã Đ đã tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, làm việc với bị hại, người làm chứng, xác minh tiền sự của hai đối tượng: Qua xác minh thì hai đối tượng Đặng Văn C và Nguyễn Ngọc T đã bị Công an xã Đ huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản ngày 05/4/2019 hình thức phạt tiền. Xét thấy vụ việc thuộc thẩm quyền điều tra, xử lý của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K nên Công an xã Đ đã chuyển giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cùng vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang để thụ lý giải quyết.

Nhận được tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành làm việc với đối tượng, bị hại, người làm chứng và trưng cầu giám định giá trị tài sản bị trộm cắp.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kbang xác định: Giá trị thiệt hại tài sản một con Gà mái lông vàng trọng lượng 02kg tại thời điểm tháng 11/2019 là 200.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện kbang đã tiếp nhận vật chứng gồm:

- 01 con gà mái, lông màu vàng, trọng lượng 02kg.
- 01 xe mô tô Biển kiểm soát 81H1-06332 màu sơn đỏ đen nhãn hiệu YAMAHA, số khung 10BY062452, số máy 44S1062458 của bà Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm: 1983) trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- 01 đôi dép nhựa màu đen quai trùm mặt trên có chữ S màu đỏ, chiều dài 25cm rộng 08cm dép cũ của Đặng Văn C.

Ngày 15/11/2019 ông Đinh T đã có đơn xin nhận lại tài sản là 01 con gà mái lông vàng, trọng lượng 02kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã lập biên bản về việc trả lại 01 con gà mái lông vàng trọng lượng 02kg cho ông Đinh T. Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Đối với Nguyễn Ngọc T tại thời điểm thực hiện hành vi Trình mới được 15 tuổi 07 tháng 26 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự do hành vi mà Trình gây ra nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K không khởi tố T về tội trộm cắp tài sản mà chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L là người đã cho C mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát: 81H1-06332, để sử dụng khi cho Công mượn xe, bà L không biết C sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề nghị xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 19/CTr-VKS ngày 15/4/2020, VKSND huyện Kbang đã truy tố Đặng Văn C về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn C về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố Đặng Văn C phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; các điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 51 của Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Đặng Văn Công từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đinh T đã nhận lại tài sản là 01 con gà mái lông vàng, trọng lượng 02 kg, do Công trộm cắp. Anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét đến nữa.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) đề nghị tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 81H1- 06332; tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu đen quai trùm, mặt trên quai có chữ S, màu đỏ, dài 25cm, rộng 08cm, dép cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, trong quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mà bị cáo đã phạm tội. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Mỹ L không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang và Điều tra viên; VKSND huyện Kbang và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Đặng Văn C phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Xuất phát từ động cơ tham lam, tư lợi cá nhân nên vào khoảng 20 giờ ngày 14/11/2019, Đặng Văn C cùng Nguyễn Ngọc T từ xã T, thị xã A về xã Đ, huyện Kbang tìm gia đình nào có gà để trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi qua gia đình anh Đinh T tại làng L, xã Đ, huyện K phát hiện có chuồng gà cách xa gia đình lợi dụng đêm tối C và T đã lén lút vào chuồng gà bắt một con gà mái nặng 2kg trị giá 200.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo C trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng do C có 1 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 05/4/2019 bị Công an xã Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền, tính đến ngày 14/11/2019 bị cáo Đặng Văn C vẫn còn tiền sự. Vì vậy, lần trộm cắp này thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của Đặng Văn C đã phạm vào tội: *Trộm cắp tài sản* được quy định tại điểm a khoản 1 điều 173 Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, nhưng nhân thân không tốt, có 01 tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; người bị hại nhận lại tài sản; người phạm tội ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 của Điều 51 của BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét quan điểm, đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKSND huyện Kbang, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Song do động cơ tham lam, tư lợi cá nhân, lười lao động, nên bị cáo đã có hành vi phạm tội như đã nói ở trên. Hành vi

phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 của BLHS, để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Đông, huyện Kbang, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đã đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên HĐXX xét miễn hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Trong vụ án này có Nguyễn Ngọc T sinh ngày 18/3/2004 tính đến ngày 14/11/2019 chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 07 tháng 26 ngày) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự do hành vi mà Trình gây ra nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang không khởi tố T về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, mà đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Trình. Vì vậy, cần đưa T vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L là người đã cho C mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 81H1- 06332, để sử dụng khi cho C mượn xe, bà L không biết C sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần đưa bà L vào tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đình T đã nhận lại tài sản là 01 con gà mái lông vàng, trọng lượng 02 kg do C trộm cắp. Anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét đến nữa.

Về xử lý vật chứng: Xét cần áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) đề nghị tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 81H1- 06332 và tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu đen quai tràm, mặt trên quai có chữ S, màu đỏ, dài 25cm, rộng 08cm, dép cũ không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn C** phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

[2] Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 36; các điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 của Điều 51 của BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đặng Văn C 12 (mười hai) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Văn C cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời người bị kết án cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ, huyện K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi ở, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1983, 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81H1- 063332, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, số khung: RLCL44S10BY 062452, số máy 44S1062458, dung tích xi lanh 124cc.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu đen quai trùm, mặt trên quai có chữ S, màu đỏ, dài 25cm, rộng 08cm, dép cũ.

(đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2020 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Chi cục THADS huyện.
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thị Ty

Nguyễn Thị Thu Nhi

Đỗ Thị Lành

